



Mã nhận dạng 03521

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ
Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi Nhập môn tri tuệ nhân tạo(214463)

Số Tin Ch 4

Nhóm Thi DH16DTC_02 Tổ Thi 001_DH16DTC_03 Tên CBGD Nguyễn Văn Dũ

Ngày Thi 21/06/2019 Giờ Thi 09:45 Phòng Thi HD203

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 %	Đ2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	16130281	Lê Hoàng An	DH16DTC		1	3.0	0.0	0.0	0.3	0012345678910	0123456789
2	16130285	Dương Hoàng Anh	DH16DTA		1	0.0	0.0	0.0	0.0	0012345678910	0123456789
3	16130288	Nguyễn Lâm Anh	DH16DTA		1	10	0	5.6	4.4	0012345678910	0123456789
4	14130007	Võ Cao Anh	DH14DTA		1	10	4	7.25	6.6	0012345678910	0123456789
5	16130284	Đỗ Quang Ân	DH16DTC		1	4	0	7.3	4.8	0012345678910	0123456789
6	15130011	Ấu Đình Bảo	DH15DTB		1	7	5	5.5	5.5	0012345678910	0123456789
7	14130157	Trần Huy Bảo	DH14DTB		1	0	5	4.4	4.1	0012345678910	0123456789
8	16130298	Bùi Thị Bến	DH16DTA		2	10	4	7.3	6.6	0012345678910	0123456789
9	16130301	Nguyễn Trần Bảo Châu	DH16DTC		1	9	7.5	4.6	5.9	0012345678910	0123456789
10	15130015	Phạm Thị Kim Chi	DH15DTB		1	5	6	3.55	4.4	0012345678910	0123456789
11	16130308	Nguyễn Huy Cường	DH16DTA		1	1	3	5	4.0	0012345678910	0123456789
12	16130310	Phan Quốc Cường	DH16DTA		1	9	7	5	6.0	0012345678910	0123456789
13	16130311	Phùng Quốc Cường	DH16DTB		1	10	7.5	5.15	6.3	0012345678910	0123456789
14	16130315	Phạm Hồng Công Danh	DH16DTC		1	4.0	7.0	3.5	4.6	0012345678910	0123456789
15	16130313	Trần Văn Dân	DH16DTB		2	10	8.5	7.0	7.8	0012345678910	0123456789
16	16130340	Đỗ Thanh Duy	DH16DTA		2	9	6	8	7.5	0012345678910	0123456789



Mã nhận dạng 03521

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ
Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn trí tuệ nhân tạo(214463)**

Số Tín Ch **4**

Nhóm Thi **DH16DTC_02**

Tổ Thi

001_DH16DTC_03

Tên CBGD

Nguyễn Văn Dũ

Ngày Thi **21/06/2019**

Giờ Thi

09:45

Phòng Thi

HD203

Trang 2

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	D1 %	D2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
17	16130342	Nguyễn Đăng Duy	DH16DTA		2	10	5	4.85	5.4	0012345678910	0123456789
18	15130041	Tạ Thị Mỹ Duyên	DH15DTB		1	9	5	7	6.6	0012345678910	0123456789
19	15130026	Trần Quốc Đạo	DH15DTA		1	7	5	1.15	2.9	0012345678910	0123456789
20	16130319	Lương Thành Đạt	DH16DTC		1	3	7	3.6	4.6	0012345678910	0123456789
21	16130322	Nguyễn Văn Đạt	DH16DTC		1	3	5	1.5	2.7	0012345678910	0123456789
22	15130028	Phạm Thành Đạt	DH15DTA		1	7	5	1.5	3.1	0012345678910	023456789
23	16130324	Vũ Văn Đạt	DH16DTC		1	10	8.5	9.75	9.4	0012345678910	0123456789
24	16130325	Hồ Thị Đẹp	DH16DTA		2	2	4	4.5	4.1	0012345678910	023456789
25	16130334	Nguyễn Phước Đức	DH16DTA		1	8	7.5	8.5	8.2	0012345678910	0123456789
26	16130348	Nguyễn Thị Hồng Cẩm	DH16DTA		1	1	4.0	0.5	1.6	0012345678910	0123456789
27	16130351	Trần Thị Trúc	DH16DTC		2	10	8.0	5.5	6.7	0012345678910	0123456789
28	16130353	Nguyễn Thị Nguyệt Hà	DH16DTA		1	10	7.5	4.95	6.2	0012345678910	0123456789
29	15130043	Phạm Thanh Hà	DH15DTC		1	9	5	6.3	6.2	0012345678910	0123456789
30	14130027	Diệp Trường Hải	DH14DTA		1	7	0	3.25	2.7	0012345678910	0123456789
31	16130363	Trần Thị Hồng Hạnh	DH16DTB		1	10	7	1.2	3.8	0012345678910	0123456789
32	16130366	Lâm Công Hậu	DH16DTA		1	9	7.5	6.75	7.2	0012345678910	0123456789



Mã nhận dạng 03521

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi Nhập môn trí tuệ nhân tạo(214463)

Số Tín Ch 4

Nhóm Thi DH16DTC_03

Tổ Thi

001_DH16DTC_03

Tên CBGD

Nguyễn Văn Dũ

Ngày Thi 21/06/2019

Giờ Thi

09:45

Phòng Thi

HD203

Trang 3

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 %	Đ2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
33	15130050	Nguyễn Công	Hậu	<i>Hau</i>	2	3	5	3.75	4.1	0012345678910	0123456789
34	16130367	Nguyễn Thị	Hậu	<i>Thi</i>	1	10	9	8.25	8.7	0012345678910	0123456789
35	16130373	Hồ Thanh	Hiệp	<i>Thy</i>	1	7	7.5	4.2	5.5	0012345678910	0123456789

Số sinh viên dự thi 33. Số sinh viên vắng 02

Ngày ____ Tháng ____ Năm ____

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Xác nhận của Bộ môn/Khoa

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

Nguyễn Chí R. Trần

Lê Việt Thanh

Lê Phú Bưởi

Nguyễn Văn Dũ

Ngày in : 23/05/2019

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ
Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn trí tuệ nhân tạo(214463)**

Số Tín Ch 4

Nhóm Thi **DH16DTC_02**

Tổ Thi **002_DH16DTC_03**

Tên CBGD **Nguyễn Văn Dũ**

Ngày Thi **21/06/2019**

Giờ Thi **09:45**

Phòng Thi **CT101**

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	D1 %	D2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	16130374	Trương Song	Hiệp	DH16DTC		1	6	0	5.9	4.1	○○○12345678910
2	16130379	Nguyễn	Hiếu	DH16DTA		1	7	8.5	6.75	7.3	○○○12345678910
3	16130381	Nguyễn Văn	Hiếu	DH16DTC			0.0	0.0	0.0	0.0	○○○12345678910
4	16130384	Võ Văn	Hiếu	DH16DTC		1	10	5	7.75	7.2	○○○12345678910
5	14130039	Đoàn Văn	Hòa	DH14DTA		1	0	4	2.6	2.8	○○○12345678910
6	16130388	Nguyễn Thương	Hoài	DH16DTC		2	9	8.5	8.75	8.7	○○○12345678910
7	16130393	Hoàng Thị Cẩm	Hồng	DH16DTB		1	10	4	7.8	6.9	○○○12345678910
8	16130395	Bạch Tuấn	Hợp	DH16DTA		1	9	8	4.35	5.9	○○○12345678910
9	16130400	Trần Minh	Hùng	DH16DTC		1	4	5	5	4.9	○○○12345678910
10	16130407	Huỳnh Phương Gia	Huy	DH16DTC		2	7	7.5	4.6	5.7	○○○12345678910
11	16130408	Lý Minh	Huy	DH16DTA		1	10	8.0	8.6	8.6	○○○12345678910
12	16130417	Ngô Văn	Huỳnh	DH16DTC		1	7	7	4.85	5.7	○○○12345678910
13	16130403	Trần Anh	Hưng	DH16DTC		1	10	7.5	7.0	7.5	○○○12345678910
14	16130418	Đỗ Duy	Khang	DH16DTA		2	9	8	9.0	8.7	○○○12345678910
15	12130076	Võ Trung	Kiến	DH12DT		1	3	0	2.55	1.8	○○○12345678910
16	15130084	Phạm Quốc Thạch	Lam	DH15DTC		1	8	5	5	5.3	○○○12345678910



Mã nhận dạng 03522

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi Nhập môn trí tuệ nhân tạo(214463)

Số Tin Ch 4

Nhóm Thi DH16DTC_02

Tổ Thi

002_DH16DTC_03

Tên CBGD

Nguyễn Văn Dữ

Ngày Thi 21/06/2019

Giờ Thi

09:45

Phòng Thi

CT101

Trang 2

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 %	Đ2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
17	16130436	Đỗ Thị Ngọc	Linh	DH16DTB	1	10	7.5	7.1	7.5	0012345678910	0123456789
18	16130439	Ngô Thị Mỹ	Linh	DH16DTB	1	9	0	6.75	5.0	0012345678910	0123456789
19	16130442	Phạm Văn	Linh	DH16DTA	1	10	8	4	5.8	0012345678910	0123456789
20	16130449	Nguyễn Hoàng	Long	DH16DTC	1	3	0	2.5	1.8	0012345678910	0123456789
21	16130452	Nguyễn Tấn	Lực	DH16DTC	2	10	9.5	9.0	9.3	0012345678910	0123456789
22	16130459	Nguyễn Tôn	Mẫn	DH16DTA	1	10	3.0	2.5	3.4	0012345678910	0123456789
23	16130460	Trương Công	Mẫn	DH16DTC	1	10	7.5	7.4	7.7	0012345678910	0123456789
24	16130461	Tô Thanh	Mến	DH16DTC	1	10	7.5	7.65	7.8	0012345678910	0123456789
25	16130463	Bùi Dương Khả	Minh	DH16DTA	1	10	7.5	6.25	7.0	0012345678910	0123456789
26	15130100	Đoàn Công	Minh	DH15DTB	1	7	5	7.5	6.7	0012345678910	0123456789
27	16130464	Lê Anh	Minh	DH16DTC	1	9	0	6.05	4.5	0012345678910	0123456789
28	16130472	Nguyễn Hải	Nam	DH16DTA	1	1	5	1.5	2.5	0012345678910	0123456789
29	16130477	Nguyễn Thị Kim	Ngân	DH16DTA	1	10	4	6.35	6.0	0012345678910	0123456789
30	16130479	Tô Xuân	Nghi	DH16DTC	2	9	8	8.75	8.6	0012345678910	0123456789
31	16130480	Lê Hoàng Hữu	Nghị	DH16DTC	1	10	8	4.65	6.2	0012345678910	0123456789
32	16130481	Trần Đình	Nghị	DH16DTA	1	10	7	4.75	6.0	0012345678910	0123456789

○○○○○○○○○○●●○○●●●○○○○○○○○●○○

○○○○○○●●●

Mã nhận dạng 03522

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ
Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn trí tuệ nhân tạo(214463)** Số Tin Ch **4**
Nhóm Thi **DH16DTC_02** Tổ Thi **002_DH16DTC_03** Tên CBGD **Nguyễn Văn Dũ**
Ngày Thi **21/06/2019** Giờ Thi **09:45** Phòng Thi **CT101**

Trang 3

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	D1 %	D2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
33	16130482	Hồ Tấn	Nghĩa	<i>Langhoad</i>	1	8	0	4.45	8.5	○012345678910	0123456789
34	16130486	Trần Thị Thủy	Ngọc	<i>Trần</i>	1	9	8	9.25	8.9	○012345678910	0123456789
35	16130488	Nguyễn Khánh	Nguyễn	<i>Nguyễn</i>	1	3	5	0.0	1.8	○012345678910	0123456789
36	16130490	Nguyễn Thị Thảo	Nguyễn	<i>Nguyễn</i>	1	10	8.5	8.0	8.4	○012345678910	0123456789
37	16130494	Huỳnh Đăng	Nguyễn	<i>Nguyễn</i>	1	9	9	8.0	8.4	○012345678910	0123456789
38	12130157	Nguyễn Minh	Nhã	<i>Nhã</i>	1	6	0	0.5	0.9	○012345678910	0123456789
39	15130123	Nguyễn Bảo	Nhân	<i>Nhân</i>	1	1	0	3.25	2.1	○012345678910	0123456789
40	16130498	Võ Nguyễn Hữu	Nhân	<i>Vũ</i>	1	5	4	7.5	6.2	○012345678910	0123456789
41	16130504	Vương Uyển	Nhi	<i>Nhi</i>	1	10	5	8.5	7.6	○012345678910	0123456789
42	16130505	Hà Thị Thanh	Như	<i>Hà</i>	1	10	7.5	9.0	8.7	○012345678910	0123456789
43	16130514	Nguyễn Chí	Phong	<i>Nguyễn</i>	1	10	8.5	10	9.6	○012345678910	0123456789
44	14130285	Lê Thừa Hoàng	Phúc	<i>Lê</i>	1	0	5	3.15	3.4	○012345678910	0123456789
45	16130522	Nguyễn Văn	Phụng	<i>Nguyễn</i>	2	10	5	4.45	5.2	○012345678910	0123456789

○○○○○○○○●●○○●●○○○○○○●○○

○○○○●○○

Mã nhận dạng 03522

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ
Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn trí tuệ nhân tạo(214463)** Số Tín Ch **4**
Nhóm Thi **DH16DTC_02** Tổ Thi **002_DH16DTC_03** Tên CBGD **Nguyễn Văn Dũ**
Ngày Thi **21/06/2019** Giờ Thi **09:45** Phòng Thi **CT101**

Trang 4

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 %	Đ2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tổ điểm nguyên	Tổ điểm lẻ
-----	-------	--------------	---------	--------	-------	---------	---------	-------------	----------------	----------------	------------

Số sinh viên dự thi **44**. Số sinh viên vắng **01**.

Ngày ____ Tháng ____ Năm ____

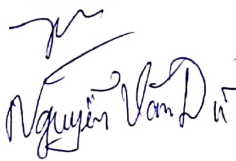
Cán bộ coi thi 1

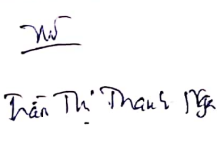
Cán bộ coi thi 2

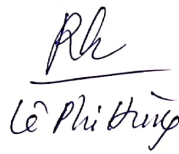
Xác nhận của Bộ môn/Khoa _____

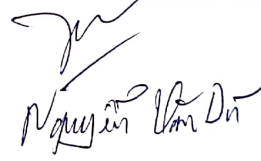
Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____


Nguyễn Văn Dũ


Trần Thị Thanh Nga


Lê Phi Hùng


Nguyễn Văn Dũ

Ngày in : 23/05/2019



Mã nhận dạng 03523

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn trí tuệ nhân tạo(214463)**

Số Tín Ch **4**

Nhóm Thi **DH16DTC_02**

Tổ Thi

003_DH16DTC_03

Tên CBGD

Nguyễn Văn Dũ

Ngày Thi **21/06/2019**

Giờ Thi

09:45

Phòng Thi

TV201

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	D1 %	D2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	16130529	Nguyễn Văn Quang	DH16DTA		1	9	9	5.3	6.8	0012345678910	0123456789
2	16130527	Hoàng Trọng Quân	DH16DTC		1	9	7.5	7.05	7.4	0012345678910	0123456789
3	16130531	Nguyễn Văn Quý	DH16DTC		1	10	7.5	8.0	8.1	0012345678910	0123456789
4	16130537	Võ Thị Hò	DH16DTC		1	4	4	6.7	5.6	0012345678910	0123456789
5	16130540	Lê Văn Quyết	DH16DTC		1	7	7.5	4.7	5.8	0012345678910	0123456789
6	16130542	Nguyễn Thị Tuyết Sa	DH16DTA		1	10	8.5	9.0	9.0	0012345678910	0123456789
7	16130545	Nguyễn Bá Sang	DH16DTA		2	9	7	6.5	6.9	0012345678910	0123456789
8	16130546	Tô Thanh Sang	DH16DTA		2	9	7.5	7.1	7.4	0012345678910	0123456789
9	16130547	Nguyễn Xuân Sanh	DH16DTA		1	6	7.5	4.55	5.6	0012345678910	0123456789
10	16130551	Nguyễn Đức Sơn	DH16DTC		2	9	7	5.65	6.4	0012345678910	0123456789
11	15130155	Nguyễn Hải Sơn	DH15DTC			7	6	5.95	6.1	0012345678910	0123456789
12	15130157	Nguyễn Thị Hồng Sơn	DH15DTC		2	10	5	7.5	7.0	0012345678910	0123456789
13	15130158	Phạm Hoàng Sơn	DH15DTA		2	9	5	2.6	4.0	0012345678910	0123456789
14	16130553	Trần Viết Sơn	DH16DTA		2	9	8	6.7	7.3	0012345678910	0123456789
15	16130554	Ngô Thị Yến Sum	DH16DTC		1	10	7	8.3	8.1	0012345678910	0123456789
16	15130161	Tạ Văn Sỹ	DH15DTA		1	2	5	2.5	3.2	0012345678910	0123456789



Mã nhận dạng 03523

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi Nhập môn trí tuệ nhân tạo(214463)

Số Tin Ch 4

Nhóm Thi DH16DTC_02

Tổ Thi

003_DH16DTC_03

Tên CBGD

Nguyễn Văn Dũ

Ngày Thi 21/06/2019

Giờ Thi

09:45

Phòng Thi

TV201

Trang 2

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	D1 %	D2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
17	16130557	Nguyễn Minh Tài	DH16DTA	Ta	2	8	7	3.0	5.2	0012345678910	0123456789
18	16130560	Trần Thanh Tài	DH16DTA	Ta	1	10	8.5	8.65	8.7	0012345678910	0123456789
19	15130168	Nguyễn Ngọc Tạo	DH15DTC	Tao	1	5	6	4.55	5.0	0012345678910	0123456789
20	16130568	Mai Thanh Tân	DH16DTA	Tan	2	8	7	6.25	6.7	0012345678910	0123456789
21	16130605	Đinh Quốc Thái	DH16DTA	Tha	1	7	8.5	7.15	7.5	0012345678910	0123456789
22	16130569	Huỳnh Hữu Quốc Thái	DH16DTA	Tha	1	5	0	3.25	2.5	0012345678910	0123456789
23	14130319	Thân Nguyễn Xuân Thái	DH14DTB	Tha	2	0	0	8.6	5.2	0012345678910	0123456789
24	16130582	Lê Nguyễn Như Thảo	DH16DTA	Tho	1	10	3	7.0	6.1	0012345678910	0123456789
25	16130585	Trương Thị Thu Thảo	DH16DTA	Tho	1	9	7.5	8.0	8.0	0012345678910	0123456789
26	16130573	Lê Thị Thẩm	DH16DTA	Tha	1	10	7	6.8	7.2	0012345678910	0123456789
27	15130171	Nguyễn Minh Thắng	DH15DTB	Tha	1	10	0.0	0.0	0.0	0012345678910	0123456789
28	16130589	Nguyễn Đình Thi	DH16DTC	Thi	1	10	7.0	0.0	2.2	0012345678910	0123456789
29	16130594	Đỗ Quang Thịnh	DH16DTA	Thi	1	9	8	7.35	7.7	0012345678910	0123456789
30	16130597	Trần Ngọc Thọ	DH16DTC	Tho	2	10	8	8.8	8.7	0012345678910	0123456789
31	16130606	Lê Văn Thuận	DH16DTA	Tho	2	10	8.5	6.85	7.7	0012345678910	0123456789
32	16130610	Nguyễn Đông Thức	DH16DTC	Tho	1	10	8	6.1	7.1	0012345678910	0123456789



Mã nhận dạng 03523

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi Nhập môn trí tuệ nhân tạo(214463)

Số Tin Ch 4

Nhóm Thi DH16DTC_02

Tổ Thi

003_DH16DTC_03

Tên CBGD

Nguyễn Văn Dũ

Ngày Thi 21/06/2019

Giờ Thi

09:45

Phòng Thi

TV201

Trang 3

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	D1 %	D2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
33	16130614	Phan Hoa	Tiến	DH16DTA		1	10	8.0	8.5	0012345678910	0123456789
34	17130242	Đặng Minh	Tiến	DH17DTB		2	10	9.25	9.35	0012345678910	0123456789
35	16130615	Ngô Nhật	Tiến	DH16DTA		1	10	7	7.75	0012345678910	0123456789
36	15130195	Nguyễn Minh	Tiến	DH15DTA		1	10	5	1.4	0012345678910	0123456789
37	16130616	Nguyễn Thành	Tiến	DH16DTC		2	9	0	6.25	0012345678910	0123456789
38	16130617	Nguyễn Trần	Tiến	DH16DTC		1	10	7	6.5	0012345678910	0123456789
39	16130618	Nguyễn Bá Hữu	Tín	DH16DTA		1	10	3	8.4	0012345678910	0123456789
40	16130623	Trương Thanh	Trà	DH16DTC		2	9	6	7.1	0012345678910	0123456789
41	16130627	Phạm Thị Thủy	Trang	DH16DTC		2	10	4	8.9	0012345678910	0123456789
42	15130204	Vô Văn	Trí	DH15DTC		1	9	5	5.25	0012345678910	0123456789
43	16154101	Trần Bình	Trọng	DH16DTA		1	9	7	5.7	0012345678910	0123456789
44	15130208	Nguyễn Minh	Trực	DH15DTC		1	8	5	4.4	0012345678910	0123456789
45	16130636	Nguyễn Quang	Trường	DH16DTA		1	10	8	3.0	0012345678910	0123456789
46	16130640	Bùi Triệu Minh	Tuấn	DH16DTC		1	9	7.0	3.0	0012345678910	0123456789
47	16130642	Huỳnh Trọng	Tuấn	DH16DTC		1	8	0.0	6.75	0012345678910	0123456789
48	16130646	Phạm Quang	Tuấn	DH16DTB		1	7	0.0	6.15	0012345678910	0123456789



Mã nhận dạng 03523

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi Nhập môn trí tuệ nhân tạo(214463)

Số Tin Ch 4

Nhóm Thi DH16DTC_02

Tổ Thi

003_DH16DTC_03

Tên CBGD

Nguyễn Văn Dũ

Ngày Thi 21/06/2019

Giờ Thi

09:45

Phòng Thi

TV201

Trang 4

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	D1 %	D2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
49	16130648	Trần Thanh	Tuấn	DH16DTA	<i>man</i>	1	6	0	0.7	1.0	0002345678910
50	15130223	Vương Thanh	Tùng	DH15DTA	<i>Tung</i>	2	4	3	7.65	5.9	0012345678910
51	16130652	Lê Thanh	Tuyền	DH16DTA	<i>Tuyen</i>	1	4	5	3.5	4.0	0012345678910
52	16130653	Tăng Thị Kim	Tuyền	DH16DTA	<i>Tk</i>	2	9	7	8.9	8.3	0012345678910
53	15130229	Trần Thị Ngọc	Tuyền	DH15DTB	<i>Th</i>	5	6	4.6	5.1	0012345678910	0223456789
54	16130654	Nguyễn Minh	Tuyền	DH16DTA	<i>Minh</i>	2	10	8.5	9.25	9.1	0012345678910
55	16130638	Đỗ Văn Tường	Từ	DH16DTB	<i>Do</i>	1	2	8.0	5.0	5.6	0012345678910
56	16130657	Trần Thị Tú	Uyên	DH16DTA		3.0	0.0	0.0	0.3	0012345678910	0123456789
57	16130658	Triệu Thanh	Vân	DH16DTC	<i>Thanh</i>	2	9	5	9.5	8.1	0012345678910
58	16130660	Nguyễn Châu	Vi	DH16DTC	<i>Chau</i>	2	9	4	6.0	5.7	0012345678910
59	16130663	Ngô Thị Cẩm	Viên	DH16DTB	<i>Ngoc</i>	1	8	0	7.8	5.5	0012345678910
60	16130692	Nguyễn Hoàng	Việt	DH16DTC	<i>H</i>	1	10	8.5	8.75	8.8	0012345678910
61	16130668	Thạch Nữ Y	Von	DH16DTC	<i>Thach</i>	1	10	4.0	8.75	7.5	0012345678910
62	16130669	Đặng Quang	Vũ	DH16DTC		1.0	0.0	0.0	0.1	0012345678910	0123456789
63	16130670	Doãn Bá	Vũ	DH16DTC	<i>Doan</i>	1	6	5	7.25	6.5	0012345678910
64	16130671	Nguyễn Hoàng	Vũ	DH16DTA	<i>Hoang</i>	1	10	9	5.55	7.0	0012345678910



Mã nhận dạng 03523

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi Nhập môn trí tuệ nhân tạo(214463)

Số Tin Ch 4

Nhóm Thi DH16DTC_02

Tổ Thi

003_DH16DTC_03

Tên CBGD

Nguyễn Văn Dũ

Ngày Thi 21/06/2019

Giờ Thi

09:45

Phòng Thi

TV201

Trang 5

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	D1 %	D2 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
65	13130111	Nguyễn Tuấn Vũ	DH13DT		1	0	4	1.5	2.1	0 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
66	16130674	Võ Văn Vũ	DH16DTC		1	6	8	6.05	6.6	0 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
67	15130238	Lê Nguyễn Triều	DH15DTB		1	1	0	0.5	0.4	0 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
68	16130678	Trần Thị Minh Xuân	DH16DTC		1	10	8.0	5.7	6.8	0 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
69	16130679	Huỳnh Thị Như Ý	DH16DTC		2	10	9	9.5	9.4	0 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

Số sinh viên dự thi 65 Số sinh viên vắng 4

Ngày ____ Tháng ____ Năm ____

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Xác nhận của Bộ môn/Khoa

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

Phan Văn Thuận

Trương Hải Châu

Lê Phi Hùng

Nguyễn Văn Dũ

Ngày in : 23/05/2019